

Số: 95/2023/QĐST-DS

Hàm Yên, ngày 07 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 93/2023/TLST-DS, ngày 30 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank); địa chỉ: Số 2 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (Do ông Đinh Văn H, chức vụ: Giám đốc là người đại diện theo ủy quyền đã có Giấy ủy quyền lại cho ông Nguyễn Ngọc T, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Phù Lưu - Agribank Chi nhánh huyện Hàm Yên; Địa chỉ: Thôn Thọ, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Thôn Phù H, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1975 và ông Hoàng Văn T, sinh năm 1945.

Cùng nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ trả tiền:* Bà Nguyễn Thị H, ông Hoàng Văn C và ông Hoàng Văn T cùng có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang theo Hợp đồng tín dụng số 8103LAV202105675 ngày 22/10/2021 tổng số tiền tính đến ngày 30/6/2023 là

82.214.633đ (Tám mươi hai triệu, hai trăm mười bốn nghìn, sáu trăm ba ba đồng). Trong đó số tiền nợ gốc là 69.000.000đ (Sáu mươi chín triệu đồng); tiền lãi là 13.214.633đ (Mười ba triệu, hai trăm mười bốn nghìn, sáu trăm ba ba đồng).

Chia ra cụ thể:

+ Bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tổng số tiền nợ gốc và lãi (đã làm tròn) là 27.405.000đ (Hai mươi bảy triệu, bốn trăm linh năm nghìn đồng).

+ Ông Hoàng Văn C có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tổng số tiền nợ gốc và lãi (đã làm tròn) là 27.405.000đ (Hai mươi bảy triệu, bốn trăm linh năm nghìn đồng).

+ Ông Hoàng Văn T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tổng số tiền nợ gốc và lãi (đã làm tròn) là 27.405.000đ (Hai mươi bảy triệu, bốn trăm linh năm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị H, ông Hoàng Văn C và ông Hoàng Văn T phải tiếp tục trả lãi suất của khoản tiền vay cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tính từ ngày 01/7/2023 cho đến khi thi hành xong nghĩa vụ trả nợ. Mức lãi suất theo lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 8103LAV202105675 ngày 22 tháng 10 năm 2021.

Trường hợp bà Nguyễn Thị H, ông Hoàng Văn C và ông Hoàng Văn T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

- Về án phí:

+ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 514.000đ (Năm trăm mười bốn nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.452.000đ (Một triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001419 ngày 30/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang số tiền chênh lệch là 938.000đ (Chín trăm ba mươi tám nghìn đồng).

+ Bà Nguyễn Thị H, ông Hoàng Văn C và ông Hoàng Văn T mỗi người phải chịu 514.000đ (Năm trăm mười bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng do bà H, ông C và ông T là người dân tộc thiểu số (dân tộc Tày) cư trú tại thôn P, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang là địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội

đặc biệt khó khăn nên bà H, ông C và ông T được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Tùng